

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**
Bản án số: 204/2019/HS-ST
Ngày: 07/10/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Mộng Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Trực

Bà Trần Thị Diệu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thanh Huế, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Quỳnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 185/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 190/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

Võ Huy N, sinh ngày 28/11/1983 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Số nhà 26 đường Nguyễn Khánh D, phường T, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1963; có vợ là Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1987; có 02 con: 04 tuổi và 03 tuổi; về nhân thân: Lúc nhỏ ở nhà đi học đến lớp 9/12 thì nghỉ, sau đó học và làm nghề lái xe cho đến ngày phạm tội; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Hà Văn L, trú tại: Tổ 10, phường P, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

- Anh Võ Quang L, trú tại: Số nhà 5/50 Nguyễn C, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

- Chị Ngô Thị Thanh H, trú tại: G4, L, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

- Chị Trần Thị Kim L, trú tại: Tây Giang, Tây Sơn, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Cáo trạng số 192/CT-VKS-HS ngày 20 tháng 8 năm 2019 và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng giữa tháng 4/2019, Võ Huy N có dự định làm hồ sơ để đăng ký dự thi nâng hạng giấy phép lái xe ô tô từ hạng C lên hạng D tại Trường cao đẳng giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế. Do chưa có bằng tốt nghiệp cấp 2, nên N nảy sinh ý định mua bằng giả để hợp thức hóa hồ sơ. N đã lên mạng xã hội Zalo, trao đổi với chủ tài khoản không rõ lai lịch có tên Mrphat.vn để liên hệ làm bằng giả thì được chủ tài khoản này đồng ý làm bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông (cấp 3) giả cho N với giá là 3.000.000 đồng. Sau đó, N cung cấp thông tin cá nhân của mình cho chủ tài khoản trên.

Ngày 26/4/2019, Công ty cổ phần thương mại phát triển Nhất Tín- Chi nhánh Thừa Thiên Huế nhận được bưu phẩm số 69834279 từ bưu cục trực thuộc Công ty tại thành phố Hồ Chí Minh chuyển đến để chuyển cho khách hàng. Đến khoảng 16 giờ 00 cùng ngày, anh Hà Văn L là nhân viên của công ty đã chuyển bưu phẩm này cho Võ Huy N. Trong gói bưu phẩm mà N nhận có 01 Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông trung học mang tên Võ Huy N, số hiệu bằng 0645230, cấp ngày 15/10/2001, vào sổ cấp bằng số 18425; và 04 bản sao của tấm bằng trên có đóng dấu chứng thực của Phòng tư pháp quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Sau khi nhận được bằng tốt nghiệp giả, N đã mang đến văn phòng công chứng số 2 tỉnh Thừa Thiên Huế để chứng thực thì bị cán bộ của văn phòng công chứng phát hiện, trình báo công an xử lý.

** Vật chứng thu giữ gồm:* 01 bản chính Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông trung học mang tên Võ Huy N, số hiệu bằng 0645230, cấp ngày 15/10/2001, vào sổ cấp bằng số 18425, bên dưới có chữ ký mang tên Nguyễn Thị Thu H và hình dạng dấu tròn màu đỏ mang tên Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Thừa Thiên Huế; 04 bản sao của Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông trung học có đóng dấu chứng thực của Phòng tư pháp quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; 01 hóa đơn chuyển bưu phẩm số 698394279 ghi ngày 24/4/2019 tên người gửi là Tuấn, địa chỉ 730/01 Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh.

Tại bản kết luận giám định số 257 ngày 06/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: Chữ ký mang tên Nguyễn Thị Thu H trên tài liệu thu giữ của Võ Huy N cần giám định so với chữ ký mang tên Nguyễn Thị Thu Hà trên các tài liệu làm mẫu so sánh không cùng một người ký ra. Hình dấu tròn trên tài liệu thu giữ của Võ Huy N cần giám định so với hình dấu tròn có nội dung “SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO” trên các tài liệu làm mẫu so sánh không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Hành vi của Võ Huy N đã bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm theo Cáo trạng đã truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Võ Huy N từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập của bị cáo; về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ các vật chứng thu được; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Huế, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

Vào giữa tháng 4/2019, Võ Huy N đã lên mạng xã hội Zalo liên hệ đặt mua của một người không rõ nhân thân, lai lịch một bằng tốt nghiệp trung học phổ thông giả nhằm hợp thức hóa hồ sơ đăng ký dự thi nâng hạng giấy phép lái xe ô tô. Sau khi mua được một bằng Tốt nghiệp phổ thông thung học mang tên Võ Huy N, số hiệu bằng 0645230 cấp ngày 15/10/2001, vào số cấp bằng số 18425 bên dưới có chữ ký mang tên Nguyễn Thị Thu Hà và hình dấu dạng tròn, màu đỏ mang tên Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Thừa Thiên Huế, Nhật đưa đến phòng công chứng số 2 tỉnh Thừa Thiên Huế để chứng thực thì bị phát hiện, bắt giữ.

Do vậy, hành vi của Võ Huy N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự, đúng như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố

[3] Xét tình tiết tăng nặng: Không phạm vào tình tiết nào

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Bị cáo Võ Huy N có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan nhà nước là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn đạt được mục đích cá nhân của mình nên đã cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính về tài liệu này, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an của xã hội.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường phường Tây L, thành phố Huế giám sát, giáo dục, rèn luyện bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội trong thời gian chấp hành hình phạt là hợp lý, như quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa, cũng đủ tính nghiêm khắc và răn đe.

Xét bị cáo hiện tại không có công việc ổn định, không có thu nhập nên không khấu trừ thu nhập của bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án các tài liệu giấy tờ đã thu giữ để đảm bảo việc xét xử.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Xử phạt: Bị cáo Võ Huy N 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án hoặc bản sao Bản án.

Giao bị cáo Võ Huy N cho Ủy ban nhân dân phường Tây L, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

2. Về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ các vật chứng có đặc điểm tại biên bản giao nhận ngày 25/4/2019 của cơ quan Công an thành phố Huế.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Bị cáo Võ Huy N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSNDTP Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;
- Cơ quan CATP Huế;
- PV06 CA tỉnh TT Huế;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- THADS, THAHS;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Mộng Trinh